TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày 20-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Bùi Thị Thúy Lan.

2/ Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1989, tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do: trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1962; có ba chị em ruột, lớn 1986, nhỏ sinh năm 1999; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 20/7/2020, bị Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, về Tội cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/12/2022, đóng án phí vào ngày 31/8/2020.

Nhân thân: Ngày 21/5/2010 bị Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong Quyết định vào ngày 01/12/2011.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/5/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình X, sinh năm 1988, tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: Thôn 2, xã T, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện tại: Khu phố Ph, phường Thái H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1942 và bà Võ Thị B, sinh năm 1950; có 04 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1985; có vợ Nhan Thị Trà M, sinh năm 1993, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự; Không; tiền án: Ngày 20/7/2020, bị Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội "Cướp giật tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/11/2022, đóng án phí vào ngày 20/10/2020.

Nhân thân: Ngày 15/12/2017 bị Toà án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phô Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 08 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/10/2018. Đóng án phí vào ngày 09/5/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/5/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị Mộng Tr, sinh năm 1960, thường trú: Số 17/16, khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hồ Ngọc L, sinh năm 1997, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Anh Lê Trường Gi, sinh năm 1999, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/5/2023, H gọi điện thoại cho Nguyễn Đình X rủ X đến quán cà phê "Góc Ph" gần M Ông C, thành phố Th, tỉnh Bình Dương để uống cà phê thì X đồng ý. X điều khiển xe môtô nhãn hiệu Sirius gắn biển số 61K1-000.83 đi đến quán cà phê để gặp H. Trong lúc uống cà phê H rủ X đi cướp giật tài sản, X đồng ý. X giao xe môtô nhãn hiệu Sirius gắn biển số 61K1-000.83 cho H, H điều khiển xe môtô chở X đi đến địa bàn thành phố Dĩ An. Khi đi đến đường Ng thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì H phát hiện chị Trần Thị Mộng Tr, sinh năm 1960, thường trú: số 17/16 khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương đang đi bộ tập thể dục cùng chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, thường trú: số 17/14 khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương trên cổ chị Tr có đeo một sợi dây chuyền màu vàng có mặt dây chuyền hình trái tim nên H nói cho X biết và chở X đi qua chị Tr và đứng chờ. Khi thấy chị Tr và chị Lệ đi vòng ngược lại. H điều khiển xe chở X đi vào con hẻm gần đó đứng chờ sẵn. Khi nhìn thấy chị Tr đi ngang qua thì H điều khiển xe

chạy áp sát chị Tr để X dùng tay phải giật sợi dây chuyền trên cổ của chị Tr rồi H tăng ga bỏ chạy về hướng 550. Chị Tr truy hô thì được anh Lê Trường Giảng, sinh năm 1999, thường trú: Ấp 2, xã Trí Ph, huyện Th, tỉnh Cà Mau và anh Hồ Ngọc L, sinh năm 1997, thường trú: Thôn 5, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát hiện nên đuổi theo H và X. Khi đi đến trước nhà số 441 đường Nguyễn Thị Minh Kh thuộc khu phố Ch, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì anh L và anh Gi ép được xe của H và X, làm X và H ngã xuống đường. Anh L bắt giữ được H, riêng X bỏ chạy, bị người dân bắt giữ và thu giữ được sợi dây chuyền. Người dân bàn giao H và X cho Công an phường Dĩ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng mặt dây chuyền không thu hồi được.

* Kết luận giám định số 5647/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, khối lương 19,5792 gam được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au): 61,94%; Bạc (Ag): 22,33%; Đồng (Cu): 15,73%.

* Kết luận định giá tài sản số 200 ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, Uỷ ban nhân dân thành phố Dĩ An, kết luận: một mặt dây chuyền bằng vàng 24K, một chỉ, có giá trị 5.560.000 đồng; Một sợi dây chuyền vàng 18K, 5.24 chỉ, có giá trị 21.158.596 đồng.

* Kết luận giám định số 10/09/KL-KTHS(SKSM) ngày 15/12/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: xe môtô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius-5C64, dung tích xi lanh: 110,3cm3, mang biển kiểm soát: 61K1- 000.83, có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64- 462404.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ gắn biển số: 61K1-000.83; Số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64- 462404

- 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng bị đứt, dài 52 cm.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-DA ngày 18 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đình X về Tội cướp giật tài sản theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Đình X từ 04 năm đến 05 năm tù về tội Tội cướp giật tài sản.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 52 cm là tài sản của bà Trần Thị Mộng Tr, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Tr, mặt dây chuyền bị mất không thu hồi được. Bà Tr không yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị của mặt dây chuyền nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- Đối với biển số 61 K1 - 000.83, qua xác minh là của anh Nguyễn Văn Long đứng tên chủ sở hữu. Anh L mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng xám, số khung JF46E2016181, số máy RLHJF4614 EY010744. Anh L vẫn đang sử dụng biển số 61K1-000.83, do đó cần tịch thu tiêu huỷ đối với biển số xe giả 61K1-000.83.

- Đối với xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64462404 qua xác minh xe được gắn biển số 59E1-070.80 do anh Nguyễn Tiến Hoàn đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, anh Hoàn đã chết vào năm 2015. Nguyễn Đình X mua lại xe này của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, khi mua xe Yamaha Sirius màu đỏ, số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64- 462404 thì được gắn biển số giả: 61K1-000.83 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã tiến hành đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng vẫn không có người nhận nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, trong phần nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/5/2023, tại số 411 đường Nguyễn Tr, khu phố Đ, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương Nguyễn Ngọc H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, gắn biển số 61K1- 000.83 chở Nguyễn Đình X, H áp sát bên trái để X dùng tay phải nhanh chóng cướp giật sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng 18K trọng lượng 5.24 chỉ có giá trị 21.158.596 đồng (4.037.900 đồng/chỉ), gắn mặt dây chuyền bằng vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ, có trị giá 5.560.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 26.718.596 đồng của chị Trần Thị Mộng Tr. Mặt khác, Nguyễn

Ngọc H và Nguyễn Đình X đã có tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo sử dụng xe mô tô giật sợi dây chuyền (có mặt dây chuyền) của bị hại có trị giá 26.718.596 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đồng thời, bản thân các bị cáo đều có 01 tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng (Cướp giật tài sản theo điểm d, khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự) chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm đã đủ yếu tố cấu thành Tội cướp giật tài sản với các tình tiết định khung "dùng thủ đoạn nguy hiểm" và "tái phạm nguy hiểm". Do đó, Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Đình X về Tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo H, X là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có tiền án chưa được xóa, bị cáo H đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có nhân thân xấu, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về Tội cướp giật tài sản chưa được bao lâu lại tiếp tục phạm Tội cướp giật tài sản, điều này chứng tỏ các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật, lười lao động, các bị cáo lấy việc chiếm đoạt tài sản của bị hại để cho bản thân nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "*Người phạm tội còn có thể bị phạt*

tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

- Xét biển số xe 61K1-000.83, bị cáo sử dụng là biển số xe giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, Số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64462404, biển số 59E1-070.80 (gắn biển số xe giả 61K1-000.83) do anh Nguyễn Tiến H đứng tên chủ sở hữu (anh H đã chết vào năm 2015). Nguyễn Đình X mua lại xe này của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, không truy tìm chủ sở hữu nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại Tr, mặt dây chuyền không thu hồi được nhưng bị hại Tr không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Đình X phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình X 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, Số khung: RLCS5C640BY462403, số máy: 5C64-462404.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số xe 61K1-000.83.

(*Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/01//2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương*).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Đình X phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm